

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ L
TỈNH BÌNH THUẬN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 116/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 17/5/2017
V/v: “Tranh chấp về thay đổi
người trực tiếp nuôi con sau khi ly
hôn”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ L – TỈNH BÌNH THUẬN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Minh Chính**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Vũ Thị Minh Huệ**

2. Ông **Phan Vũ Anh K**

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà **Mai Thị Thanh** – Cán bộ Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã L: Bà **Lê Thị Nữ** – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã L xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 61/2017/TLST-HNGĐ, ngày 15.3.2017, về: “Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2017/QĐST-HNGĐ, ngày 10/5/2017, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị H** – sinh năm 1990

Trú tại : Ấp 18 G, xã B, thị xã L, tỉnh Đồng Nai.

2. Bị đơn: Anh **Trần Công T** – sinh năm 1986.

Trú tại : Thôn H , xã T, thị xã L, tỉnh Bình Thuận.

(Các đương sự đều có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện về thay đổi nuôi con ngày 28.02.2017 và lời khai tại Tòa án nhân dân thị xã L, chị Nguyễn Thị H, nguyên đơn trình bày:

Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự

số: 294/2014/QĐST-HNGĐ ngày 31/12/2014 của Tòa án nhân dân thị xã L. Về phần con chung của vợ chồng là cháu Trần Tuấn K, sinh ngày 01/11/2010 giao cho anh Trần Công T được trực tiếp nuôi con. Từ đó đến nay, chị H nhận thấy anh T không chăm sóc cháu K chu đáo, đánh đập con không cho chị thăm con và gọi chị bằng mẹ, việc ăn học của cháu không được đảm bảo để cháu khôn lớn thành người. Mặt khác, hiện nay anh Trần Công T có người phụ nữ khác, nên không còn quan tâm đến cháu K, đốt quần áo cháu, đánh đập cháu nhiều lần không cho Mẹ và nội ngoại thăm. Do đó, chị yêu cầu Tòa giải quyết buộc anh Trần Công T giao cháu Trần Tuấn K cho chị nuôi.

Tại phiên tòa hôm nay, chị Nguyễn Thị H vẫn giữ nguyên yêu cầu của mình.

Bị đơn: Anh Trần Công T trình bày:

Việc anh và chị thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận anh nuôi cháu Trần Tuấn K như lời trình bày của chị H là đúng. Sau ly hôn việc chăm sóc, nuôi dưỡng cháu K anh thực hiện chu đáo và hiện nay cháu đang theo học lớp 1B Trường tiểu học T, sức khỏe cháu vẫn phát triển bình thường. Còn chị H không có nghề nghiệp ổn định nên việc nuôi cháu sẽ khó khăn. Riêng anh hiện nay có nghề nghiệp ổn định thu nhập hàng tháng trừ chi phí còn dư 8.000.000 đồng, anh đảm bảo đủ điều kiện nuôi và chăm sóc cháu K ăn học và phát triển bình thường, nên anh không đồng ý thay đổi việc nuôi con chung theo yêu cầu của chị Hải.

Tại phiên tòa hôm nay, anh T vẫn giữ nguyên yêu cầu của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thẩm quyền: Xét yêu cầu thay đổi nuôi con của chị Nguyễn Thị H, là tranh chấp về hôn nhân và gia đình, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã L, theo quy định tại khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Xét yêu cầu thay đổi nuôi con của chị H, Hội đồng xét xử xét thấy: Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số: 294/2014/QĐST-HNGĐ ngày 31/12/2014 của Tòa án nhân dân thị xã L. Về phần con chung của vợ chồng là cháu Trần Tuấn K, sinh ngày 01/11/2010 anh và chị cùng thỏa thuận giao cho anh Trần Công T được trực tiếp nuôi con.

Nay, chị H cho rằng anh T không chăm sóc cháu K chu đáo, đánh đập con không cho chị thăm con và gọi chị bằng mẹ, việc ăn học của cháu không được đảm bảo để cháu khôn lớn thành người. Mặt khác, hiện nay anh Trần Công T có người phụ nữ khác,

nên không còn quan tâm đến cháu K, đốt quần áo cháu, đánh đập cháu nhiều lần không cho Mẹ và nội ngoại thăm ...

HĐXX xét thấy: Qua các tài liệu thu thập thể hiện: Hiện nay, anh T đang nuôi cháu K và hiện nay cháu đang theo học lớp 1B Trường tiểu học T, sức khoẻ cháu vẫn phát triển bình thường điều kiện công việc của anh hiện nay ổn định. Anh đã xây nhà và bán căn tin tại Trường Tiểu học T, xã Tân T, thị xã L và có thu nhập ổn định đủ để nuôi cháu K. Bản thân anh T sống tại địa phương không vi phạm pháp luật, điều đó chứng minh hiện nay anh T là người cha đủ khả năng đảm bảo việc nuôi con và giáo dục con tốt. Vì vậy, Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị H.

Về án phí: Chị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30.12.2016 về án phí.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã L, bà Lê Thị Nữ phát biểu ý kiến đối với vụ án: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; Việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn, bị đơn đúng theo quy định của pháp luật, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử và nghị án. Về thời hạn giải quyết vụ án đúng theo quy định của pháp luật và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án: Bác yêu cầu thay đổi nuôi con của chị Nguyễn Thị H. Về án phí: Chị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1, 2 Điều 21; khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 262, Điều 273; Điều 280 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
- Các Điều 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;
- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30.12.2016 về án phí.

Tuyên xử:

1. Bác yêu cầu của chị Nguyễn Thị H về thay đổi người trực tiếp nuôi con.
2. Về án phí:

Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Nhưng chị H được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng, theo biên lai số 0010168 ngày 15.3.2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã L. Chị H đã nộp đủ tiền án phí.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt các bên đương sự, báo cho anh chị biết có

quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay (17/5/2017).

Trường hợp Bản án thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự đã sửa đổi, bổ sung, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự đã sửa đổi, bổ sung; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự đã sửa đổi, bổ sung.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND thị xã L;
- Chi cục THADS thị xã L;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ – án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Minh Chính